



Số 25

Ngày 30-10-2014

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

(Bát thập cửu niên)

TÒA THÁNH TÂY NINH

Tin Tức Từ Thánh Thất Cao Đài Houston Texas

(8415 S. Breeze Houston, TX 77071)

Trong lúc tiếng vang của World Alliance of Religions - Peace Summit 2014 tổ chức tại Nam Hàn càng ngày càng lan rộng trên khắp nẻo đường của thế giới, làn sóng tranh đấu cho hòa bình càng ngày càng đi vào các chương trình giáo dục ở trường học, các nẻo đường chính trị, các đề tài đàm thoại trong các gia đình, HWPL tiếp tục hành trình của mình trên đất nước Hoa Kỳ..

Sáng Thứ Sáu Ngày 17 Tháng 10 Năm 2014, Chairman of HWPL cử đại diện Mr. Joseph Sung, Director of North America Division, cùng với Mrs. Sara Yang, Chief Public Affair and Government Relation, và hai thiện nguyện viên, Don và Jenny đến thăm viếng Thánh Thất Cao Đài Houston Texas at South Breeze, để tạo mối quan hệ chính thức giữa HWPL và tín đồ Tôn Giáo Cao Đài. Đồng thời phái đoàn HWPL cũng tỏ ý muốn tìm hiểu thêm về quan niệm của Tôn Giáo Cao Đài trong vấn đề tranh đấu cho hoà bình và giải quyết các xung đột tôn giáo.

Cuộc gặp gỡ mặc dù chỉ được hẹn trước 1, 2 ngày, nhưng có hơn 30 người, đồng đạo Thánh Thất Houston sắp xếp nghỉ làm và đón tiếp phái đoàn một cách thân mật chu đáo với những trái tim nồng ấm và những món ăn chay hương vị Cao Đài.

Mở đầu chương trình gặp gỡ, Cô Ngọc Túy giới thiệu từng người trong Thánh Thất Cao Đài, và phái đoàn HWPL. Cuộc đàm thoại thân mật bằng song ngữ Việt-Anh đã đem đến sự cảm thông chân tình giữa đại diện HWPL và các Cô, Chú, Bác trong Thánh Thất.

Những người tín hữu Cao Đài tham gia trực tiếp đàm thoại hôm đó có HT Trịnh Quốc Thế, HT Nguyễn Ngọc Nương, HTDP Đông Sy Sĩ Cảnh Thiên, CTS Phạm Văn Soi, CTS Đỗ Thị Inh, CTS Lê Vui, CTS Trịnh Văn Ngọc, HTDP Trịnh Quốc Tuấn, HTDP Trịnh Quốc Trung, HTDP Trần

Văn Điều, HTDP Huỳnh Kim Triều, HTDP Trịnh Ngọc Thuận, Kỹ Sư Phan Nguơn Khoa, ĐH Nguyễn Văn Đường, ĐH Nguyễn Thị Thắng, Giáo Nhi Nguyễn Kim Ánh, ĐH Ngô Kim Huệ, ĐH Nguyễn Tú Trinh, ĐH Thái Thanh Hải.



Phái Đoàn HWPL cùng HT Trịnh Quốc Thế, Chức Việc BTS và các tín hữu Cao Đài Thánh Thất Cao Đài Houston, TX



Ngoài ra CTS Phan Thị Đào, TS Lộ Thị Nữ, PTS Nguyễn Thị Dung, TS Đinh Thị Kiều Nga, PTS Trần Thị Chiền, ĐH Thái Thành Cương và Phu Nhân, ĐH Lương Thị Thua, ĐH Phạm Văn Khoái, ĐH Nguyễn Thị Thuý Lam, ĐH Nguyễn Thị Thêu, ĐH Trần Thị Mỹ Hoa và các cô chú phụ bếp có mặt trong nhà bếp ráo riết chuẩn bị thức ăn đãi khách.

Cô Trịnh Ngọc Túy điều khiển buổi đàm thoại và làm thông dịch viên.



**Đàm thoại giữa Phái Đoàn HWPL
và Chức sắc, Chức Việc Thánh Thất Houston TX**

Mở đầu buổi đàm thoại, Director Joseph Sung, cảm ơn Phái Đoàn Cao Đài tham gia Peace Summit 2014 và sự đón tiếp của Thánh Thất Houston. Anh cho biết rằng, Mr. Man Han Lee, Chairman of HWPL, đặc biệt quan tâm sự hiện diện của các đại biểu đại diện Tôn Giáo Cao Đài tại Peace Summit, và giao công tác đặc biệt (special assignment) cho Mr. Sung đến viếng thăm và tìm hiểu Tôn Giáo Cao Đài tại Thánh Thất Houston, và đồng thời tạo mối quan hệ trực tiếp trong tương lai. Anh cũng thăm dò cảm nghĩ của HT Trịnh Quốc Thế sau chuyến Đông Du Nam Hàn.

HT Trịnh Quốc Thế vui mừng chào đón phái đoàn và bày tỏ tư tưởng của mình “...Tôi xin đại diện toàn tín hữu TT Cao Đài Houston Texas hân hoan đón chào Giám Đốc Chi Nhánh Bắc Mỹ HWPL, Mr. Joseph Sung, và cảm ơn Ông Chủ Tịch Man Han Lee đã giao nhiệm vụ cho ông đến thăm viếng chúng tôi trong sự quan tâm đặc biệt.

Ông diễn đạt thêm “Khi được mời tham dự Đại Hội Thượng Đỉnh Hoà Bình tại Seoul, chúng tôi rất hân hoan vui mừng vì thấy được Đại Hội phổ truyền giải pháp cho hoà bình và giải quyết xung đột tôn giáo, để chấm dứt chiến tranh. Đất nước Việt Nam thân yêu của chúng tôi đã trải qua hơn 50 năm chiến tranh tàn khốc, chúng tôi đã chứng kiến bao cảnh nhà tan cửa nát, hàng vạn thanh niên chết chóc tại chiến trường kéo theo hàng vạn trái tim đau khổ của người cha, người mẹ, vợ, con. Đau khổ nhất là cảnh nôi da xáo thịt của người cùng người Việt với nhau. Ngày nay, nhân loại đang chịu phải một cuộc chiến tranh bắt nguồn từ trong tôn giáo, và hiện nay trên thế giới vẫn còn chiến tranh giữa các tôn giáo, tạo ra khủng bố, giết người vô tội, không phân biệt đàn bà trẻ con, học sinh...

Vì những lý do đó, chúng tôi nhiệt liệt ủng hộ các chương trình nào mà tạo điều kiện cho các nhà lãnh đạo tinh thần ngồi lại với nhau tìm phương pháp đem lại hoà bình cho thế giới, cùng nhau cầu nguyện các Đấng Từ Bi để được sự hỗ trợ của THIÊN LIÊNG đưa nhân loại vào con đường tiến hóa để thoát khổ nạn chiến tranh.»

Mr. Joseph Sung cũng không giấu nổi vui mừng khôn xiết và tiết lộ là Ông Chủ Tịch Man Han Lee đặc biệt quan tâm đến Tôn Giáo Cao Đài và chính bản thân Ông cũng nghiên cứu Tôn Giáo Cao Đài qua ý nghĩa món quà của bức tranh Tam Thánh mà phái đoàn Cao Đài đã thân tặng HWPL tại Peace Summit, và Ông Man Han Lee đang cho treo khuôn hình Tam Thánh trên bức tường lớn trong viện Bảo Tàng Liên Tôn Giáo tại Seoul như là một biểu tượng của Tôn Giáo Cao Đài.

HT Trịnh Quốc Thế bày tỏ thêm tâm sự của mình «...Từ khi có cơ duyên tham dự Đại Hội Thượng Đỉnh Hoà Bình, chúng tôi vui mừng khôn xiết vì chúng tôi cảm nhận được thật sự triết lý «WE ARE ONE - THIÊN THƯỢNG THIÊN HẠ LÀ MỘT», mà từ lâu một số tín đồ Cao Đài đã trải nghiệm sâu sắc CHÚNG QUẢ THIÊN LIÊNG này. Qua bài diễn văn của Ông Chủ Tịch Man Hee Lee, chúng tôi tin rằng Ngài là một Thiên Sứ Hoà Bình, Ngài đã ứng dụng trải nghiệm hiệu quả tối cao sức mạnh thần diệu của «THIÊN NHƠN HIỆP NHẤT» và từ đó tạo cho Ngài một khả năng có thể tìm giải pháp giải quyết vấn đề HÒA BÌNH THẾ GIỚI qua sự hướng dẫn của THIÊN THƯỢNG cùng với sự cầu nguyện của con người và đã giải quyết vấn đề nan giải Mindanao-40 năm xung đột tôn giáo ở Philippines.»

Khi giới thiệu về Ông Man Hee Lee với tín hữu Cao Đài Houston, Cô Ngọc Túy nhắc tới thành tích của Ông trong cuộc vận động và làm Thiên Sứ Hoà Bình cho sự xung đột tôn giáo ở Mindanao Philippines.

Trong 40-năm xung đột tôn giáo giữa Muslim và Thiên Chúa Giáo ở Mindanao Philippines, đã

tạo nên thánh chiến và kết quả là 120,000 người chết. Ông Man Han Lee, sau khi trải nghiệm lời kêu gọi của Thiên Thượng đã hướng dẫn Ông đến Philippines làm sứ giả hòa bình giữa hai nhà lãnh đạo tôn giáo và đã thành công trong việc tạo sự đối thoại giữa hai bên. Trong cuộc đối thoại đó hai nhà lãnh đạo tinh thần cùng đồng ý ký khế ước hoà bình, lập hứa chấm dứt sự xung đột rồi cùng cầu nguyện với Đấng Tối Cao cho sự Hoà Bình Chung Sống, và từ đó chấm dứt 40 năm xung đột tôn giáo.

HT Trinh Quốc Thế cảm ơn đại diện của HWPL cũng đã có tiếp xúc với các huynh đệ Cao Đài tại California gần khu vực LA với HT BS Bùi Đắc Hùng và HT Phạm Văn Khảm trong việc trình bày Tôn Chỉ Mục Đích của Đạo Cao Đài và xiển dương tinh thần Hoà Bình Chung Sống của Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc (1956) và cuộc vận động hoà bình qua lá thư của Đức Quyền Giáo Tông Lê Văn Trung đã gửi đi cho các lãnh đạo quốc gia trên thế giới (1931).

HT Trinh Quốc Thế cũng mời phái đoàn 4 người tham quan Chánh Điện và giải thích những biểu tượng tâm linh điêu khắc trong thánh thất. Ông nói rằng «Qua sự hiểu biết ý nghĩa của các biểu tượng tâm linh trong Thánh Thất Cao Đài, Mr. Sung sẽ thấy những ý nghĩa của các biểu tượng đó diễn đạt rất rõ sự trùng hợp của các yếu lý mà Ông Chủ Tịch Man Han Lee đã diễn đạt trong các bài diễn văn. Vì các biểu tượng này diễn đạt các triết lý cao thượng như We are One - All Religions are One, và chúng tôi rất vui mừng nắm bắt được sự đặc biệt giống nhau này.»

Trong sự đàm thoại thân mật đó, khi cô Ngọc Túy mời HTDP Đông Y Sĩ Cảnh Thiên phát biểu, thì Ông nói giỡn một cách thân mật, «Thôi Bác Thế nói hay quá và nói hết ý hay rồi làm Chú hết ý để nói» làm mọi người cười ồ lên. Cô HTDP Ngọc Thuận cũng đặt câu hỏi một cách thân mật “vì nguyên nhân gì mà Mr. Sung tham gia HWPL”. Anh thổ lộ rằng, Anh đã từng đi dạy tiếng Anh vài tháng ở Việt Nam tại TPHCM, trong trái tim Anh vẫn muốn một ngày nào đó trở về thăm Việt Nam. Theo Anh, con người Việt Nam rất hiền hòa, đơn giản, và chất phát. Anh tham gia HWPL để có cơ hội học hỏi tiếp xúc với tất cả các tôn giáo trên thế giới. Anh nói thêm rằng «...trên thế giới có 80% dân số là tin vào tôn giáo, thì muốn giải quyết các vấn đề hoà bình, thì chuyện trước hết phải làm là vận động các nhà lãnh đạo tôn giáo đồng ý hợp tác trong việc tìm giải pháp cho hoà bình rồi giáo dục tín đồ tôn giáo hành xử theo giải pháp hoà bình đó... Đối với HWPL, cách đó là phương pháp nhanh nhất để xiển dương hoà bình»

CTS Phạm Văn Soi cũng bày tỏ sự hâm mộ của ông về cuộc vận động tìm giải pháp hoà bình của HWPL và cũng hứa sẽ cộng tác trong việc vận động thanh niên tuổi trẻ Cao Đài hướng đến sự tranh đấu cho hoà bình.

Anh HTDP Trinh Quốc Tuấn cũng chia sẻ với các bạn HWPL về triết lý yêu thương của Cao Đài “Tình thương là chiếc chìa khoá vạn năng có thể mở tất cả các cửa dẫn đến hoà bình và hạnh phúc»

Sau cuộc đàm thoại, 4 người phái đoàn HWPL và một số tín hữu Thánh Thất Cao Đài cùng lên chánh điện cầu nguyện cho sự liên kết giữa HWPL và tín đồ Đạo Cao Đài, và cầu nguyện cho hoà bình. Các anh em phái đoàn HWPL rất chú ý và muốn tìm hiểu ý nghĩa của các biểu tượng tâm linh trong Chánh Điện. Cô Ngọc Túy giới thiệu biểu tượng Đức Lý Giáo Tông và các Thánh Thể khác, như là biểu tượng cho Lão Giáo (Lão Tử), Phật Giáo (Đức Phật Thích Ca), Khổng Giáo (Khổng Tử), Thiên Chúa Giáo (Đức Chúa Jesus), Thần Giáo (Đức Khương Thượng), biểu tượng của nhân từ (Đức Quan Âm), biểu tượng của thực thi công lý và Nho Giáo (Đức Quan Thánh Đế Quân) được điêu khắc trên tám mảnh trên Bát Quái Đài, cô so sánh sự có mặt của các Thánh Thể của các tôn giáo trên Bát Quái Đài như là một Đại Hội Vô Vi Thượng Đỉnh của các vị Thánh Linh

của các Tôn Giáo ngay trong Thánh Thất Cao Đài.

Cô giải thích trên trần nhà Thánh Thất Cao Đài hay Toà Thánh Tây Ninh có rất nhiều vì sao là biểu tượng hình thể của càn khôn vũ trụ, trong đó cột rồng là những biểu tượng của những chức năng vận hành trong Trời Đất, còn Thiên Nhân và các Thánh Thể trên Bát Quái Đài là hệ thống điều khiển sự vận hành của càn khôn vũ trụ. Đối với Cao Đài vô vi và hữu vi, con người thế gian và các thần linh, hay Thiên Thượng và Thiên Hạ, cùng hợp tác làm việc trong việc vận chuyển càn khôn bát quái.



Phái đoàn HWPL cũng đặc biệt quan tâm đến ý nghĩa của bức hình Tam Thánh, quan điểm của Cao Đài về Love and Justice, biểu tượng Ông Thiện, Ông Ác và cán Cân Công Lý. Cô Ngọc Túy

giải thích quan điểm Cao Đài về cái Thiện và cái Ác, giống như lý thuyết Âm/Dương. Trên đời này không có cái gì là toàn Thiện hay toàn Ác hay cũng không có cái gì mà chỉ có Âm không hay Dương không. Con người khi định nghĩa Thiện Ác để làm phương châm hành động của mình, thì hãy lấy thương yêu làm đầu, dùng lý trí để phán xét, dùng cân cân công lý để hướng dẫn mình cái nào nên làm cái nào không nên làm, và chọn hành động nào mà nó hợp với định luật tự nhiên và luật tiến hóa của chúng sanh. Cô nói rằng “Làm Ác đúng chỗ thì có thể tạo Thiện. Còn làm Thiện không đúng chỗ thì có thể Tạo Ác.” Trên đời này bất cứ cái gì cũng có Pros and Cons, hay còn gọi là Xấu Tốt, hay còn gọi là Thiện Ác. Cái Ác xảy ra khi cân Cân Công Lý bị nghiêng về sự Ác. Cái Thiện xảy ra khi Cân Cân Công Lý nghiêng về sự Thiện...

Các anh em HWPL lắng nghe, đặt câu hỏi và cùng nhau trau dồi thêm về đạo học một cách hào hứng và hòa đồng.



Đây là một dấu mốc lịch sử của TTCĐ Houston, vì ngoài phái đoàn ngoại quốc đầu tiên của Bà Thị Trưởng Thành Phố Houston, Anise Parker, đến thăm Caodai Temple Houston, HWPL là phái đoàn thứ hai đến thăm với tư cách là một tổ chức có tầm cỡ quốc tế.

Cuối cùng sau cuộc đàm thoại, trò chuyện, tham quan, là buổi cơm chay thân mật. Anh em HWPL gửi lời cảm ơn đến các cô nhà bếp, và cho biết rằng những món đồ chay tại Thánh Thất Cao Đài Houston thật là tuyệt vời. Và rồi mọi người cùng chia tay và hẹn gặp nhau trong những lần gặp gỡ tới...

Ngày 26 Tháng 10 Năm 2014

Ngọc Túy - Tường Thuật (Houston Texas)

ĐẠO CAO ĐÀI - MỘT CON ĐƯỜNG HÒA HIỆP

Tác giả: HT. BS. Bùi Đắc Hùng

Chúng sanh có khuynh hướng say mê vật chất và sanh nghịch lẫn nhau để tranh giành quyền lợi, bạc tiền, danh vọng vật chất và cũng vì sự khác biệt Tôn Giáo, phong tục . . đã gây ra chia rẽ vợ chồng, anh em, bè bạn.

Vì vậy Đức Chí Tôn mới dùng huyền cơ diệu bút mở ra một nền Đạo mới tại Việt nam vào năm 1926 với nguyên lý: Vạn Giáo Nhất Lý, hay là mọi Tôn Giáo đều là Một, cùng một nguồn gốc Đấng Thượng Đế, cùng một Nguyên lý, và là những hình thể «Hữu hình» của cùng một Chân lý.

Cao Đài nghĩa là cái Đài cao, nơi Thượng Đế ngự. Chữ Cao Đài được dùng để làm danh xưng của Đức Chí Tôn « Đức Cao Đài» và cũng là danh xưng của mỗi Đạo mới «Đạo Cao Đài». Danh xưng chánh thức của Đạo Cao Đài là “Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ”.

- Đại Đạo là một mối Đạo lớn, bao gồm tất cả mọi Tôn Giáo. Chữ Đạo có hai nghĩa: Một nghĩa chánh là mối Đạo Vô vi; là con đường dẫn Chúng sanh đến sự hiệp nhưt cùng Đức Chí Tôn. Nghĩa thứ hai là Tôn Giáo, là hình thể, cấu trúc hữu hình của mối Đạo Vô vi.

-Tam Kỳ là lần thứ ba. Nói như vậy là phải có Kỳ thứ nhứt và Kỳ thứ nhì.

Thật vậy, nền Đại Đạo được hoằng khai lần thứ nhứt qua các Sứ giả sau đây:

Niên Đăng Cổ Phật khai Ấn Độ Giáo (một hình thức Đạo Phật), Thái Thượng Đạo Quân khai Đạo Tiên, Vua Phục Hy khai Nhân Đạo, Moses khai Thánh Đạo (Dưới hình thức Do Thái Giáo).

Và lần thứ nhì nền Đại Đạo được hoằng khai qua các Sứ giả tiếp nối:

Đức Thích Ca Mâu Ni trùng tu Phật Đạo, Đức Lão Tử trùng tu Đạo Tiên dưới hình thức Lão Giáo, Đức GiêSu, Mohamed trùng tu Đạo Thánh dưới hình thức Đạo Thiên Chúa và Đạo Hồi. Đức Khổng Tử trùng tu Nhơn Đạo dưới hình thức Đạo Nho.

Và lần thứ ba, chính Đức Chí Tôn dùng huyền cơ diệu bút đích thân mở Đạo Cao Đài để đem tất cả mối Đạo Đông Tây trở về sự hòa hiệp với nhau, hay là quy Tam Giáo Hiệp Ngũ Chi.

-Phổ Độ là cứu vớt tất cả mọi sanh linh, không phân biệt.

Đạo Cao Đài được chính thức khai mở (Đăng ký) vào năm 1926. Khi mở Đạo Cao Đài, Đức Chí Tôn có dạy rằng: “ Trước khi Thầy mở Đạo, Thầy đã cho Chư Thần, Thánh, Tiên, Phật đến khắp nơi trên Thế giới để phát huy đường lối Đại Đồng.”

Thật vậy, trước đó vào năm 1862, Đạo Bahai được mở tại Ba Tư, năm 1875, Đạo Thông Thiên học được Helena Blavatski mở tại Newyork, năm 1893, Đại Hội Tôn Giáo toàn cầu được mở tại Chicago, năm 1900, Đại Hội Quốc tế về Lịch sử Tôn Giáo được tổ chức tại Paris, năm 1939

Radhakhrisnan bắt đầu giảng dạy khoa Tôn Giáo đối chiếu tại Đại Học Oxford.

Tại sao Đạo Cao Đài ? Thêm một Tôn giáo nữa? Nhân loại hiện không có đủ Tôn giáo sao?

Thật ra thì nhân loại đang có quá nhiều Tôn giáo riêng rẽ nhiều đến nỗi những Tôn giáo ấy cạnh tranh kỳ thị, hiềm khích lẫn nhau đến nỗi gây nên thù hận, chiến tranh giữa người và người. Chính vì vậy mà Đức Chí Tôn đã phải đến để đem nhiều nền Tôn Giáo trở về hòa hiệp với nhau.

Đức Cao Đài dạy rằng:

“ Vốn từ trước Thầy lập ra Ngũ Chi Đại Đạo là:

Nhơn Đạo

Thần Đạo

Thánh Đạo

Tiên Đạo

Phật Đạo.

Tùy theo phong hóa của Nhân loại mà gây Chánh Giáo, là vì khi trước vô đức khấn, Khôn vô đức duyệt, thì Nhơn loại duy có hành Đạo nội tư phương mình mà thôi. Còn nay thì nhơn loại đã hiệp đồng, Càn khôn dĩ tận thức, thì lại bị phân nhiều Đạo ấy mà nhơn loại nghịch lẫn nhau, nên Thầy mới nhứt định Qui Nguyên Phục Nhứt.”

Lịch sử Đạo Cao Đài

Năm 1920, Đức Chí Tôn dùng huyền cơ diệu bút độ Ngài Ngô văn Chiêu, lúc Ngài làm quan Phủ đảo Phú Quốc. Lúc đầu không ai hiểu ý nghĩa hai chữ Cao Đài là gì. Đức Chí Tôn mới giải thích Cao Đài là cái Đài cao, nơi Đức Chí Tôn ngự và dùng hai chữ Cao Đài để tượng trưng Đức Chí Tôn. Và sau này hai chữ Cao Đài dùng làm tên của nền Tôn Giáo mới.

Đức Cao Đài dạy Đức Ngô văn Chiêu rằng « Mọi Tôn giáo đều là Một và sứ mạng của Đạo Cao Đài là qui Tam Giáo hiệp Ngũ Chi hay nói cách khác, đem những mối Đạo của Thế gian về với nhau trong sự hòa hiệp.

Đức Chí Tôn còn dạy Ngài Ngô văn Chiêu dùng Thiên Nhân để thờ và cũng là biểu hiệu của Đạo Cao Đài. Sau đó vào năm 1924, Ngài Ngô văn Chiêu được đổi về Sài Gòn. Nơi đây, Ngài truyền dạy cho những người có căn cơ Pháp môn Thiên định do Đức Chí Tôn truyền dạy.

Cũng ở tại Sài Gòn, vào năm 1925, phong trào cầu Cơ rất thịnh hành, có một nhóm công chức thường họp nhau để xây bàn cầu Cơ. Lúc đầu có vong linh của thân nhân các vị hầu đàn về, sau đó có các chư Tiên, chư Phật giáng Cơ dạy Đạo. Sau rốt, có một vị Tiên Ông xưng danh là AẢẢ, giáng Cơ làm thơ họa vịnh.

Vì cầu Cơ bằng cách xây bàn rất chậm chạp bất tiện, Đức AẢẢ dạy Chư vị hầu đàn dùng Ngọc Cơ thay thế để có thể viết chữ mau lẹ hơn. Ngọc Cơ được đan bằng vỏ tre, các cây dương liễu, đầu chạm hình chim loan, cây cọ bằng mây dùng để viết chữ xuống mặt bàn Cơ. Đến đêm

24-12-1925, Đức AẢẢ giáng Cơ cho biết Ngài là Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế, bấy lâu nay mượn

tên AÃÃ để độ dẫn Chư đệ tử vào đường Đạo. Ngài thâu Chư vị hầu Đàn làm Đệ tử và giao phó phận sự truyền Đạo Cao Đài tại phương Nam. Trong số Chư vị hầu đàn có Quý Ông Phạm Công Tắc, Cao Quỳnh Cư, Cao Hoài Sang, Trương hữu Đức và Nguyễn Trung Hậu.

Thánh Ngôn đêm 24-12-1925.

“ Muôn kiếp có Ta nắm chủ quyền,
Vui lòng tu niệm hưởng ân Thiêng.
Đạo màu rưới khắp nơi trần thế,
Ngàn tuổi muôn tên giữ trọn biên

“ Đêm nay 24-12, các con phải vui mừng vì là ngày của Ta xuống trần dạy Đạo bên Thái Tây. Ta rất vui lòng mà đặng thấy Đệ tử kính mến Ta như vậy. Nhà này sẽ đầy ơn Ta. Giờ ngày gần đến, đợi lệnh nơi Ta. Ta sẽ làm cho thấy huyền diệu đặng kính mến Ta hơn nữa ”

Nguyên Lý Đạo Cao Đài

“ Vạn Giáo Nhất Lý ” hay là mọi Tôn Giáo đều là một, có cùng một nguồn gốc, một Nguyên lý và là những phản ảnh khác nhau của cùng một Chơn Lý.

Có người có thể hỏi rằng làm sao mà mọi Tôn Giáo có thể là Một được trong khi bề ngoài từ nghi thức sinh hoạt, luật lệ đều khác nhau ?

Tiếng Việt dùng chữ Đạo với hai nghĩa:

Đạo với ý nghĩa là Đại Đạo là Vô vi với mục đích hướng dẫn Chúng sanh về hiệp nhất cùng Đức Chí Tôn.

Đạo với ý nghĩa là Tôn giáo là hình thức bề ngoài với nghi lễ, luật lệ khác nhau.

Nếu nhìn theo ý nghĩa Tôn giáo thì mọi Đạo đều có muôn vạn hình tướng khác nhau. Nếu nhìn vào khía cạnh Vô vi thì muôn Đạo đều là Một.

Thử xét những quan niệm về Đức Chí Tôn của những Tôn giáo khác nhau

Đạo Cao Đài quan niệm rằng Khí Hư Vô sinh ra Đức Chí Tôn và Ngôi của Đức Chí Tôn là Thái Cực. Thầy phân Thái Cực ra Lưỡng Nghi (Âm và Dương) và từ đó tạo ra Càn Khôn Thế giới. Âm Quang thì lạnh lẽo tối tăm (TNHT., trg 190, 1972) mịt mờ không sanh không hóa. Còn Dương Quang thì ấm áp sáng sủa. Nơi nào ánh Dương Quang rọi đến thì Âm Dương kết hợp tạo nên Càn Khôn Thế giới trong đó Dương là Chủ của phần Vô hình (Chơn Linh, Chơn Thần) còn Âm là mẹ của phần hữu hình.

Theo Tiên Giáo, Đức Lão Tử có dạy rằng:

“ Có vật hỗn độn mà nên, sanh trước Trời Đất, yên lặng trống không, cô đơn tốt bụng, không đổi thay, nhưng Đấng ấy luôn luôn đến cùng vạn vật và được coi như là Mẹ Sanh của vạn vật. Ta không biết tên, gượng gọi đó là Đạo” (Hữu vật hỗn thành, tiên thiên địa sanh. Tịch hê, liêu hê, độc lập bất cải châu hành nhi bất đãi, khả dĩ vi thiên hạ Mẫu. Ngô bất tri kỳ danh cường tự chi viết Đạo)

Đạo sanh Một
Một sanh Hai
Hai sanh Ba
Ba sanh vạn vật

(Đạo sanh nhứt, Nhứt sanh Nhị, Nhị sanh Tam, Tam sanh vạn vật)

Phật giáo gọi là Đấng Bất Sanh, Bất diệt, gọi là Bharmakaya, là Chân Lý Tuyệt đối, là cõi Vô vi.

Vì cho Đạo và con người là không có gì cả nên người thế gian hiểu lầm cho rằng Phật Giáo không công nhận Thượng Đế. Nhưng thật ra các Tôn Giáo phương Tây cũng có đồng quan điểm cho rằng Thượng đế là Hư vô.

Do Thái Giáo gọi Đấng Sáng Tạo là Elohim là một trạng thái vừa hữu giác vừa vô giác, vừa hữu cảm vừa vô cảm hay nói cách khác là trạng thái Hư vô và trạng thái Hư vô đến từ trạng thái hỗn độn...

Đạo Thiên Chúa thì cho rằng “ Trước khi có Trời Đất thì đã có Đạo. Đạo ở cùng Đức Chúa Trời và Đạo là Đức Chúa Trời và Đức Chúa Trời tạo ra muôn vật..” Thượng Đế là nguồn sáng, soi sáng khoảng trống tối tăm.

Hồi Giáo thì cho rằng: Thượng Đế (Thánh Allah) là nguồn sáng của Trời và Đất. Nội Giáo của Hồi Giáo (Sufism) quan niệm Thượng Đế là chân lý duy nhất gọi là Huệ, Quang, Tình Thương yêu, Hư Vô.

Đạo Bà La Môn cho rằng Thượng Đế là Linh quang đem ánh sáng cho muôn loài. Năng lực nguyên thủy là Đấng Brahman. Đấng Brahman thì vô thi, vô chung, siêu tuyệt...

Đạo Sikhism gọi Thượng Đế là Chân Lý, là ánh sáng của muôn loài.

Khổng Giáo cho rằng: Trời có nói gì đâu mà bốn mùa xây chuyên, vạn vật sanh sôi nảy nở. Trời có nói gì đâu?

Đức Cao Đài dạy rằng:

“ Khí Hư vô sanh ra có một Thầy, còn mấy Đấng Thầy kẻ đó ai sanh? Ấy là Đạo. Các con nên biết nếu không có Thầy thì không có chi trong Càn Khôn Thế giới này, mà nếu không có Hư vô Chi khí thì không có Thầy ”.

Khi giải thích ý nghĩa của Thiên Nhân, Đức Cao Đài dạy rằng:

Mắt là chủ của lòng (Nhân thị chủ Tâm) Hai nguồn sáng (Âm và Dương) là chủ tể (Đấng Tạo hóa sanh ra Trời Đất và Vũ trụ).

Thật vậy hai luồng Âm quang và Dương quang tương ứng với Âm điện tử và dương điện tử là yếu tố tạo thành vũ trụ (Luồng quang Chủ tể).

Ánh sáng là Thần (Quang thị Thần), Thần là Trời (Thần thị Thiên), Trời là Ta vậy (Thiên giả Ngã giả)

Tóm lại, Đức Chí Tôn được mọi Tôn giáo công nhận là đến từ Hư vô, hay chính là Hư vô và được gọi với nhiều tên khác nhau: Hư Vô, khoảng không, Nguồn Sáng, Linh Quang, Huệ Quang, Tình Thương Yêu, Chân ngã, Đại Nga, Đấng Tuyệt Đối, Đạo, Thái Cực, Nhất...

Còn việc tạo thành Vũ trụ, Đức Chí Tôn dạy rằng:

“ Khi tạo nên Càn Khôn Thế Giới rồi, Thầy lại phân tánh Thầy mà sanh ra vạn vật là: Vật chất, Thảo mộc, côn trùng, Thú cầm gọi chung là Chúng sanh. Chi chi hữu sanh cũng do bởi Chơn linh Thầy mà ra. Hễ có sống ắt có Thầy. Thầy là Cha sự sống. Thầy là các con, các con là Thầy...”

Còn muôn vật trong Càn khôn Thế giới đều có từ Âm và Dương. Tùy theo tỉ lệ Âm dương mà con người được ở cõi cao hay thấp. Những linh hồn tinh tấn có nhiều Dương quang thì nhẹ nhàng khinh thoát sẽ được ở cõi nhẹ nhàng yên tĩnh tốt đẹp sáng tươi (Có thể gọi là Thiên Đàng).

Còn linh hồn sa đọa thì nặng trọc có nhiều Âm hơn Dương sẽ ở cõi thấp tối, nặng nề lạnh lẽo (Có thể gọi là Địa ngục)

Về phương diện Tâm linh, mọi chúng sanh đều thọ điểm Linh quang từ Đức Chí Tôn (Mà người đời gọi là Lương Tâm). Điểm Linh quang ở trong lòng của con người.

Về phương diện vật chất, muôn vật đều có một thể xác hữu hình cấu tạo bởi Âm Dương (Âm điện tử và dương điện tử).

Chẳng những Tôn Giáo có cùng một quan niệm về Đấng Tạo hóa và Tạo Thiên lập Địa, khoa học cũng có cùng một quan điểm. Khoa học cho rằng Vũ trụ được tạo thành từ Hư vô và câu chuyện Tạo Thiên lập Địa được bắt đầu như sau:

“ Một ngày kia, khi chưa có không gian và thời gian... Thời gian không phải là một dòng vô tận từ quá khứ cho tới tương lai mà là dính liền với không gian nhất là vật chất và trọng lực. Không ai có thể bàn cãi gì trước khi có hiện tượng Big Bang vì lúc ấy chưa có thời gian. ”

Hiện tượng Big Bang xảy ra 13 tỉ năm về trước.

Từ Hư Vô, một yển Linh quang nhỏ bé cực kỳ chói sáng hiện ra vô cùng nóng và bên trong khối lửa ấy là không gian. Cùng với không gian là dòng thời gian. Và không gian hợp với thời gian để tạo thành Vũ trụ.

Khi mới được tạo thành, Vũ trụ sơ sinh vô cùng nóng quay quẩn trong bức xạ cực mạnh. Công thức nổi tiếng của Einstein $E=mc^2$ cho rằng năng lượng và vật chất có thể hoán chuyển lẫn nhau từ thể này qua thể kia. Trong thời kỳ phôi thai này, các tia phóng xạ vô cùng mãnh liệt biến thành vật chất dưới hình thức nguyên tử với Âm điện tử và Dương điện tử.

Hiện nay, Đại học Standford cũng vẫn còn tiếp tục các thí nghiệm để tạo thành vật chất từ các Âm điện tử và Dương điện tử.

Như vậy, khoa học cũng đã tiến tới kết luận rằng Đấng Tạo Hóa đi từ Hư Vô và ở dưới hình thức Linh Quang và Vũ trụ được tạo thành cũng là Linh Quang.

Khoa học cũng cho thấy rằng vật chất dù trông ra như bất động vô tri giác, nhưng trong cấu tử nhỏ bé nhất của nó cũng có những nguyên tử với các Âm điện tử chuyển động không ngừng. Phải

chăng trong vật chất vô tri cũng có sự sống?.

Khi Vũ trụ được lập thành, các tầng Trời gồm những Tinh cầu, tùy theo tỉ lệ Âm dương mà có quả trược, quả thanh, quả nặng, quả nhẹ. Tinh cầu nào có nhiều Dương quang thì nhẹ nhàng âm áp nằm ở trên cao gần với Đức Chí Tôn. Quả nào nhiều Âm quang thì ở vùng lạnh lẽo tối tăm nặng trược ở tầng thấp nhất của Vũ trụ. Linh hồn con người cũng vậy. Linh hồn nào có nhiều Dương quang với những đức tính tốt đẹp cao thượng sẽ được nhẹ nhàng về cõi trên.

Linh hồn nào nhiều Âm quang trọng trược với nhiều lục dục thất tình tham sân si sẽ trở nên nặng nề và sẽ ở những tinh cầu ở cõi thấp. (Địa ngục).

Lục dục thất tình như nhiều chiếc áo choàng. Càng choàng nhiều áo lục dục thất tình linh hồn càng nặng thì sa vào cõi thấp. Linh hồn nào bỏ được các chiếc áo khoác lục dục thất tình thì trở nên nhẹ nhàng và sẽ được về cõi cao hơn (Hay là Thiên Đàng).

Khi con người ở thế gian còn mang xác phàm thì Thiên Đàng hay Địa Ngục đều ở trong lòng của mình. Khi làm điều tốt, lòng thấy nhẹ nhàng như thể được về cõi Tiên. Khi làm điều tội lỗi lòng thấy nặng nề ray rứt khổ sở chẳng khác nào ở Địa ngục.

Trong thời gian tại thế, Đức Phật và Chúa GiêSu há chẳng như ở Thiên Đàng ?

Nếu con người biết tu Tâm dưỡng Tánh kèm chế lục dục thất tình trở về nội Tâm tìm thấy sự yên tĩnh, trống không, không bị ràng buộc bởi thị phi thế sự, tức là đã như là được về cõi Niết Bàn.

Phân đông triết lý Đông phương cho rằng Trời có chín cõi. Đạo Cao Đài được dạy rằng Trời có 12 cõi. Ngoài 9 cõi Trời Tạo hóa do Đức Diêu Trì Kim Mẫu chương quản, còn có 3 cõi Hư vô là Hồn Nguơn Thiên, Hội Nguơn Thiên và Hư Vô Thiên tương ứng với thời Hồn độn đến thời Hư Vô, trước khi tạo Thiên lập địa (Thời kỳ Tiên Thiên). Trong thời kỳ này chỉ có Ngôi Thái Cực.

Sau khi Ngôi Thái Cực phân định Âm dương (Thời kỳ Lương Nghi, Đức Diêu Trì Kim Mẫu dụng khí Âm dương để tạo nên Càn Khôn Vũ trụ với 9 tầng Trời Tạo Hóa (Thời kỳ Hậu Thiên). Chín tầng Trời này do 9 Vị Nữ Phật chương quản dưới quyền của Đức Diêu Trì Kim Mẫu.

Thiên Cung xuất vạn linh tùng pháp

Hiệp Âm Dương hữu hạp biến sanh

.....

Chủ Âm quang thường tùng Thiên mạng

.....

Âm dương biến tạo Chơn Thần

Lo cho nhơn vật về phân hữu vi . . .

Do đó sau khi chết, Đạo Cao Đài tổ chức 9 Cửu để làm lễ Cầu siêu. Mỗi cửu cách nhau 9 ngày để cầu nguyện cho Linh hồn qua được 9 cõi Trời. Hai trăm (200) ngày sau Cửu thứ 9 là lễ Tiểu Tường để cầu nguyện cho Linh hồn lên được cõi Hư vô Thiên. và sau đó 300 ngày, là Lễ Đại Tường để cầu nguyện cho Linh hồn được về cõi Hồn Nguơn Thiên (Tầng Trời Hồn Độn).

Tóm lại, khoa học và Tôn Giáo đã gặp nhau trên quan niệm về cấu tạo của Tạo Hóa và Chúng sanh và về sự đồng nhất thể của Trời Đất cùng vạn vật.

“Trời và người đồng thể Linh quang”.

Chỉ có một điều là Linh Quang của Đức Chí Tôn thì chí Dương, chí Thánh, chí Thiện, còn Linh quang của con người thì bị bao phủ bởi màn Vô minh nằm sâu trong xác thịt thân phàm đầy rẫy thất tình lục dục. Nếu con người biết Tu tĩnh Tâm hồn giảm bớt Âm quang, phá được màn Vô minh của Tham, Sân, Si, lục dục thất tình thì chắc chắn sẽ tìm được Phật tánh, Chân Như Bản thể hay là được hiệp Một cùng Đức Chí Tôn trong lòng của mình.

Trong Đạo Cao Đài, phương thức tu Tâm, luyện Tánh gồm có cầu nguyện, thiền định, ăn chay, làm lành, lánh dữ. Tất cả những phương thức này làm cho lòng con người càng được nhẹ nhàng thoát tục gọi nhuần điển Dương quang.

Về phương diện siêu hình thì mọi Tôn Giáo cùng khoa học đều gặp nhau trên một quan điểm. Nhưng về phương diện thực tế và phương thức hành Đạo, có thể những nghi thức có khác nhau nhưng nguyên tắc căn bản cũng vẫn là Một.

Mọi Tôn Giáo đều có cùng một ngôn ngữ để thông cảm với nhau. Đó là sự Thương yêu và sự Công Bình.

Đạo Bahai có dạy:

“Tình thương yêu là ánh sáng soi đường trong tối tăm kết chặt Trời và Người.

Đừng tạo cho kẻ khác gánh nặng mà mình không muốn gánh vác.

Đừng làm cho kẻ khác những gì mình không muốn làm cho mình.

Chúng sanh đều là lá của một cội cây và là những giọt nước của cùng một Đại dương”.

Phật Giáo:

“Điều toàn mỹ thứ 9 là Tình Thương yêu. Vì nước mát làm cho mọi người đỡ khát đồng đều và rửa sạch con người như nhau không phân biệt kẻ tốt người xấu. Vì vậy đối với kẻ thù hay đối với bè bạn, ta nên đối đãi với họ như nhau với cùng một Tình Thương Yêu.

Đừng làm cho kẻ khác những gì làm chính mình đau đớn.

Linh hồn của vạn vật là cùng một thể, một thể chung cho tất cả..

Đức tính thiên nhiên của Linh hồn là bất sanh và bất diệt.”

Đạo Cao Đài thì dạy rằng:

“Các con là cơ thể của sự Thương Yêu

Thiên Thượng Thiên hạ, Bác Ái Công bình

Thầy là các con, các con là Thầy”

Đạo Thiên Chúa có dạy:

“Thượng Đế là tình thương yêu. Ai sống trong tình thương yêu là sống trong Thượng Đế.

Đừng làm cho kẻ khác những gì mình không muốn cho mình.

Có một thể xác, một linh hồn, một Đấng sáng tạo, Một niềm tin, một Thượng Đế ở trên tất cả và trong tất cả” .

Đạo Bà la Môn:

“ Chân Đạo là tình thương vì Thượng Đế yêu cả muôn loài dù lớn dù nhỏ. Hễ mình đau, đừng làm đau kẻ khác.”

Hồi Giáo:

“ Ta không phải đến để trừng phạt kẻ phản bội mà là để yêu thương loài người. Không ai có thể cho rằng mình có Đức tin thật sự nếu mình không mưu cầu cho người Anh em của mình những gì mình mong muốn cho chính mình. Thượng Đế ở khắp nơi dù Đông hay Tây..”

Do Thái Giáo:

Yêu người láng giềng như yêu mình.

Đừng làm cho kẻ khác những gì mình không muốn cho mình.

Hỡi Dân Tộc Isreael, Đấng bắt diệt là Thượng đế, là Đấng duy nhất.

Đấng bắt diệt của muôn loài là Đức Thượng Đế ở trong tâm khảm của con người.

Lão Giáo:

“ Hãy dùng Tình Thương yêu để đo lường tình bè bạn.

Muốn cai trị thế gian, hãy thương người như thương mình.

Ta cùng Trời Đất đồng sinh,

Ta cùng muôn vật đều là Một

Unity and Diversity Council:

Chúng ta đều là con cái của Thế gian

Mọi người đều là Một.

Tôn giáo thì nhiều. Đạo chỉ có Một.”

Bái Hỏa Giáo: (Zoroastrianism)

“ Thượng Đế yêu cả muôn loài. Trả lại, người phải yêu Thượng Đế.

Đời chỉ đẹp khi mình đừng làm cho người khác những điều không tốt cho mình.

Linh hồn người tốt được thành thai nơi cõi thọ...”

Các dẫn chứng trên đã chứng tỏ rõ ràng rằng Tôn giáo đều có cùng một Nguyên lý, một Nguyên lý quan trọng nhất cho kiếp sống của con người. Ngoài ra xét về sự tương quan giữa Trời và Người, phần đông các Tôn giáo cũng cùng gặp nhau ở một quan điểm chung, tin tưởng rằng con người ai cũng có Trời Phật ở bên trong.

Con người gọi Đấng cao cả bên trong của mình là Lương Tâm, thân Lương Tâm..Trên thực tế, ai cũng có một linh hồn hay là Chơn linh do Thượng Đế ban cho.

Đạo Bái Hỏa gọi là Tiểu Linh quang.

Ấn Độ Giáo gọi là Chơn Tâm

Phật Giáo gọi là Phật Tâm.

Lão giáo gọi là Thiên Tâm

Thiên Chúa giáo gọi là Linh hồn

Thần Đạo (Shinto) ở Nhật gọi là Rei

Islam gọi là Nafs-e-mutamannah,

Cao Đài gọi là Tiểu Linh quang.

Đức Cao Đài dạy rằng “ Khi lập Càn Khôn Thế giới rồi, Thầy phân tánh Thầy mà sanh ra vạn vật là vật chất, thảo mộc, thú cầm và nhân loại gọi là Chúng sanh. Vậy các con đủ hiểu rằng mỗi vật hữu sanh nơi thế gian đều do Chơn linh Thầy mà ra. Có sống ắt có Thầy. Thầy là Cha sự sống và Thầy là các con, các con là Thầy.”

Ấn độ Giáo có dạy rằng: “ Khi con người dẹp bỏ hết phàm Tâm (ham muốn), dục vọng thì sẽ gặp được Đấng Chí Tôn (Brahman)

Người nào thấu hiểu được sự vinh diệu của Chân Tâm bên trong cái xác phàm giả tạm, sẽ nhận thức được rằng con người là một với Đấng Chí Tôn (Brahman) , đấng Chúa Tể và Tạo hóa của muôn loài. ”

Chân nhân nhỏ tựa ngón tay,
Nằm trong tâm khảm muôn loài thụ sinh.
Tâm thần trí lự bao quanh,
Ai mà biết được trở thành Thần Tiên

(BS. Nguyễn văn Thọ dịch).

Lão giáo dạy rằng:

Tâm là Đạo, Đạo là Tâm

Trở về nội Tâm thì tìm thấy Đạo

Con người có thể hiểu được cả thế gian Mà không cần bước ra khỏi cửa.

Con người có thể hiểu được cả Vũ trụ mà không cần nhìn ra khỏi khung cửa sổ. Thật ra càng đi xa, càng thấy ít

Thánh nhân chỉ cần nhìn vào nội Tâm,

Tìm được Chơn như bản thể. Là thấu hiểu được mọi chuyện ở Thế gian.

(Đạo Đức Kinh)

Đạo Thiên Chúa dạy:

“ Chỉ có một Đức Chúa Cha ở trên tất cả và ở trong tất cả ” (Eph 4:6)

“ Nước Trời ở trong lòng người ”. (Luke 17:21)

“ Con người là nhà của Thượng Đế. Đức Thượng Đế ở trong ngôi nhà của Người ”.
(1 Cor 3:16)

Dù chưa có ai thấy được Thượng Đế, nhưng nếu con người thương yêu nhau, sẽ cảm nhận được Thượng Đế trong lòng của mình và tình thương của Người trong ta nảy nở mạnh thêm. Ngài đã chiết Chơn linh của Ngài và đặt để trong Tâm khảm con người như một bằng chứng hùng hồn rằng con người luôn sống với Thượng Đế và Thượng Đế luôn ở trong ta. ” (I John 4:12-13).

Phật dạy rằng:

“ Ta là Phật đã thành. Chúng sanh là Phật sẽ thành ”.

“ Chúng sanh đều có Phật tánh trong lòng ”.

“ Tâm tức Phật, Phật tức Tâm ”

Hồi Giáo dạy:

“ Thượng Đế ở gần con người hơn tĩn mạch cổ của người ” (Koran 50:16)

Hãy trở về nội Tâm, người sẽ tìm thấy Thượng Đế” (Sufism)

“ Ta thấy Thượng Đế bằng mắt của lòng. Ta hỏi: Người là ai? Thượng Đế trả lời: Người” (Martin Lings. What is Sufism 1995).

Đức Cao Đài dạy:

Thầy là các con, các con là Thầy.

Niên Đãng Cổ Phật thị Ngã.

Thích Ca Mâu Ni thị Ngã,

Thái Thượng Nguơn Thi thị Ngã

Kiên viết Cao Đài.

Phật Trời, Trời Phật cũng là Ta

Nhánh nhóc chia ba cũng một Già.

Thích Đạo Gia Tô tay chưởng quản

Thương dân xuống thế độ lần ba

Thật là diệu diệu huyền huyền,

Trời Người có một chẳng riêng khác gì.

Con là một Thiêng liêng tại thế.

Cùng với Thầy đồng thể Linh Quang

Khóa chìa con đã sẵn sàng,

Khi vào cõi tục khi sang Thiên đình.

Đạo là Ngôi Nhất Nguyên Chủ tể,

Đạo cùng là đồng thể vạn linh.

Rằng ta là một cái Tâm chung,
Rộng lớn bao la ở khắp cùng.

Tuy chẳng có Ta mà vẫn có,
Có Ta, Ta vẫn cái Tâm chung.

Thật là tuyệt vời khi thấy mọi Tôn Giáo gần gũi nhau như vậy!. Nếu ta để thì giờ nghiên cứu tận tường mọi Tôn Giáo, nghiên cứu thâm sâu vào cốt lõi thực sự (Bỏ qua những hình thức khác biệt bề ngoài), ta sẽ cảm nhận rằng mọi Tôn Giáo đều là Một..

Trong tình thể hiện tại của Chúng sanh, mọi Tôn giáo đều đua nhau tranh giành ảnh hưởng, Đạo Cao Đài chỉ mong muốn trao cho Chúng Sanh một Thông Điệp duy nhất: «VAN GIÁO NHỨT LÝ» hay là: “ Mọi Tôn Giáo đều là Một, một nguồn gốc, một Chơn Lý và chỉ là những phản ảnh khác nhau của một Chơn Lý duy nhất ”.

Để tóm tắt qua những quan niệm của những Tôn Giáo khác nhau, ta thấy có những điểm chung sau đây đúng với quan niệm Vạn Giáo Nhứt Lý:

- Mọi Tôn Giáo đều bắt nguồn từ một Đấng Thiêng Liêng.
- Mọi Giáo Lý đều dựa trên Nguyên Lý: TÌNH THƯƠNG YÊU và SỰ CÔNG BÌNH.
- Mọi Chúng sanh đều là con cùng một Cha.
- Chúng sanh có thể được giải thoát trở về hiệp nhứt cùng Đức Chí Tôn qua các phương thức tu hành trở về nội Tâm.
- Ở hiền gặp lành.

Mục đích cao thượng của Đạo Cao Đài: Nhơn Đạo Thái Bình- Thiên Đạo Giải Thoát.

Nhơn đạo Thái Bình:

Hướng dẫn Chúng sanh đến một nền Hòa bình Thánh đức dù thuộc bất cứ Tôn giáo nào. Đạo Cao Đài không có tham vọng kêu gọi mọi người bỏ Đạo của mình vì quan niệm rằng mọi Tôn Giáo đều là một (Như câu: Nhiên Đăng Cổ Phật thị Ngã, Thích Ca Mâu Ni thị Ngã, Thái Thượng Nguơn Thi thị Ngã, kiêm viết Cao Đài).

Chỉ có một hy vọng khiêm tốn là Chúng sanh cởi mở xem nhau như anh em cùng một nhà, cùng một Đấng Cha Trời, cùng đi trên một đoạn đường lữ thứ để rồi cùng về hiệp Một với Đức Chí Tôn

. Nếu Chúng sanh cởi mở được, để thì giờ nghiên cứu những Tôn giáo khác, để thì giờ tìm hiểu làm quen với người anh em Chúng sanh đồng hành, đối thoại cởi mở với nhau tất nhiên mình sẽ có dịp hiểu nhau hơn, nhìn nhau qua những khía cạnh đẹp đẽ hơn, và sự hiểu biết lẫn nhau là một công cụ tốt đẹp và hữu hiệu nhất để dẹp bỏ những hiềm khích và củng cố tình bè bạn.

Ngoài ra, ai cũng có một xác thân vật chất. Tục ngữ Việt Nam có câu: “ Một Tâm hồn trong sạch trong một xác thân trắng kiện.” Con người cần hiệp chung lại với nhau thành lập những tổ chức từ thiện để phục vụ giúp đỡ người trong cộng đồng về phương diện vật chất. Có được như vậy, dù thuộc mọi sắc dân nào, dù thuộc mọi Tín ngưỡng nào con người cũng chỉ nhìn thấy nhau như Anh em một nhà, sống chung nhau trong nền Hòa bình Thánh đức.

Thiên Đạo giải thoát:

Hiện tại Chúng sanh cũng có một số ít có khuynh hướng trở về nội Tâm. Liên Hiệp Quốc có thành lập một Thiên Đường ở New York để đón tiếp mọi người không phân biệt sắc dân và Tôn giáo để cùng nhau trở về nội Tâm để được hiệp Một cùng Đức Chí Tôn.

Mục đích tối hậu của Đạo Cao Đài cũng là trở về với Vô vi. Ngày đầu mở Đạo, Đức Chí Tôn có dạy:» Đạo vốn Vô vi, nhưng Thầy dùng hữu hình để dẫn các con tới Vô vi..».

Tại địa phương, sự thành lập Tịnh Thất là một biện pháp để đưa mọi Chúng sanh thuộc mọi Tôn Giáo về cùng một mái nhà để cùng đi trên con đường Thiên Đạo giải thoát.

HT. BS. Bùi Đắc Hùng

MỤC LỤC

- 1- Phái đoàn Văn Phòng Bắc Mỹ tổ chức HWPL (Seoul -South Korea) viếng thăm Thánh Thất Cao Đài Houston Texas.(Túy Nguyễn tường thuật)..... Trang 1
- 2- Đạo Cao Đài - Một con đường hòa hiệp (HT. BS Bùi Đắc Hùng)Trang 8
- 3- Lòng khoan dung (Văn Đan - Như Nguyễn dịch).....Trang 20

BẢN TIN THẾ ĐẠO
Số 25 Ngày 30-10-2014
Email: banthedao@comcast.net
Web: www.banthedao.net



HAI CÂU CHUYỆN VỀ LÒNG KHOAN DUNG

Con người không phải là thánh nhân nên tất nhiên có những sai trái, đối với những người phạm lỗi chúng ta nên có thái độ rộng lượng khoan dung. Im lặng mà hơn cả to tiếng trách móc đây là phương pháp giáo dục tốt nhất.]

* * *

Có một vị thiền sư trú trong túp lều tranh ở trên núi, một buổi tối khi đi thiền hành trở về, nhìn thấy một tên trộm đang chiếu cố túp lều tranh của mình nhưng tìm không được vật gì cả. Ngài bèn cởi chiếc áo ngoài đang mặc trên người và đứng ngoài cửa đợi tên trộm ra, vì ngài sợ làm kinh động tên trộm.

Tên trộm vừa quay ra thì gặp thiền sư, trong lúc tên trộm hốt hoảng vị thiền sư liền nói: “Anh bạn! đường xá xa xôi vất vả lên núi thăm tôi, tôi không đành lòng để anh về tay không, đêm khuya rồi, khoác chiếc áo này mà về cho đỡ lạnh”. Nói xong ngài cầm chiếc áo khoác lên thân tên trộm. Tên trộm xấu hổ, cúi đầu rồi chạy thẳng xuống núi không dám nhìn lại.

Thiền sư nhìn dáng tên trộm khuất dần trong núi rừng mờ mịt, không ngừng thương cảm nói: “rất đáng thương, tôi muốn tặng cho anh cả vàng trắng để chiếu sáng con đường cho anh xuống núi.”

Vài hôm sau, khi thiền sư đang mở to đôi mắt nhìn ánh bình minh xuất hiện, thì nhìn thấy chiếc áo mà ngài khoác lên thân tên trộm mấy hôm trước đó được xếp rất ngay ngắn đặt trước cổng, thiền sư vui vẻ nói: “Cuối cùng thì ta cũng đã tặng anh ta cả vàng trắng sáng rồi”.

Lại có câu chuyện khác cũng tương tự.

Trong thiền viện của thiền sư Tiên Nhai, có một vị học tăng rất ham chơi, vị này không chịu nổi cái cảnh vắng lặng yên bình của chốn thiền môn. Vào những buổi tối vị tăng sinh này thường ra vách tường sau chùa, đặt một cái ghế để leo qua tường ra bên ngoài chơi.

Sau khi thiền sư biết được, ngài không nói với ai. Một lần, vị tăng sinh này trèo tường trốn đi chơi, ngài đi theo phía sau và đem chiếc ghế để qua một bên rồi ngồi vào chỗ đó đợi vị học tăng trở về. Đêm khuya vắng vẻ, vị học tăng trở về, không biết chiếc ghế đã bị di chuyển nên vẫn leo qua vách tường và thò chân xuống ghế như mọi khi để vào chùa, nhưng khi vừa đặt chân xuống thì cảm thấy chiếc ghế dưới chân mình sao mềm mại là lạ, cúi xuống nhìn thì hoá ra mình đang đứng trên vai vị thiền sư thầy mình. Lập tức vị học tăng hồn bay phách tán quỳ xuống nói không ra lời. Thiền sư liền đỡ vị học tăng đứng lên và nhẹ nhàng nói : “ Đêm khuya sương nhiều, cẩn thận chớ ướt lạnh hãy nhanh vào phòng nghỉ ngơi.”

Sau khi về phòng vị tăng sinh cứ phập phồng lo sợ không yên, trắng đêm không ngủ, lo sợ thiền sư sẽ trách phạt mình trước mặt đại chúng. Nhưng sự việc thì ngược lại, cứ ngày ngày trôi qua, thiền sư không nhắc đến chuyện, cũng không nói cho ai biết. Vị tăng trẻ tự trong lòng cảm thấy rất hổ thẹn vô cùng, từ đó về sau không dám trốn ra ngoài chơi mà quyết chí tu học, cuối cùng trở thành một vị tăng nổi tiếng đương thời.

Nếu bạn là thiền sư bạn sẽ xử lý thế nào với hai sự việc như thế ? Tôi nghĩ, trong câu chuyện thứ nhất. Những người bình thường thì sẽ cùng tên trộm vật lộn hoặc sẽ la lớn lên “Trộm, trộm...”. Câu chuyện thứ hai, đối những với người bình thường thì sẽ đem lỗi của vị học tăng nói trước mặt mọi người, sau đó sẽ có hình thức trách mắng quở phạt riêng cho vị ấy.

Nếu làm như vậy kết quả sẽ như thế nào nhỉ? Tôi nghĩ có thể xảy ra hậu quả thế này, câu chuyện thứ nhất: Tên trộm sẽ đánh bị thương hoặc giết chết vị thiền sư hoặc có thể vị thiền sư đánh tên trộm bị thương và tên trộm sẽ trở lại trả thù thiền sư vào một ngày gần đó. Câu chuyện thứ hai, sau khi vị học tăng bị quở phạt trước mọi người sẽ cảm thấy rất xấu hổ với bạn bè, trong lòng buồn phiền thối chí tu học cuối cùng trở thành con người bình thường, và có thể từ bỏ lối sống thiền môn.

Hai vị thiền sư này xử sự không giống những người bình thường như chúng ta, mà lấy sự khoan dung đại trí, đại bi để thay đổi một tên lãng tử thành vị danh tăng. Con người không phải là thánh nhân nên tất nhiên có những sai trái, đối với những người phạm lỗi chúng ta nên có thái độ rộng lượng khoan dung. Im lặng mà hơn cả to tiếng trách móc đây là phương pháp giáo dục tốt nhất. Khoan dung là một phẩm chất đạo đức tốt, khoan hồng tha thứ lỗi cho người giống như ngọn gió mùa xuân mang mưa xuân đến thấm nhuần cây cỏ làm vạn vật thêm xanh tươi. Khoan dung còn hơn cả vàng, khoan dung là một phẩm chất không thể thiếu trong mỗi con người chúng ta.

(Tác giả Văn Đan, Như Nguyễn dịch)